ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 404 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế quý IV năm 2026

Thực hiện Kết luận số 488-KL/TU ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại kỳ họp chuyên đề ngày 22 tháng 9 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện kịch bản tăng trưởng quý IV năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định kịch bản tăng trưởng GRDP quý IV năm 2026 phải phù hợp với kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2026 và tình hình thực tế của tỉnh; xác định rõ các động lực tăng trưởng, nhiệm vụ, giải pháp các ngành, lĩnh vực cần tập trung chỉ đạo.

- Làm cơ sở để giao nhiệm vụ, tổ chức điều hành và đánh giá kết quả thực hiện của các sở, ngành, địa phương

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát các nội dung Nghị quyết của Chính phủ, của tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 và các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch chuyên đề của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đảm bảo đồng bộ, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, hiệu quả.

- Kịch bản điều chỉnh bảo đảm tính khả thi, đồng thời giữ được mục tiêu phấn đấu của cả năm, không làm giảm động lực tăng trưởng của các ngành, lĩnh vực.

- Phân công nhiệm vụ bảo đảm xác định 6 rõ "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả", gắn với trách nhiệm người đứng đầu; coi kết quả thực hiện nhiệm vụ trong kịch bản tăng trưởng là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

- Các giải pháp đề ra phải cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, có thể đẩy nhanh tiến độ, khả năng hoàn thành, tăng quy mô hoặc tạo thêm giá trị tăng trưởng trong quý IV đảm bảo hoàn thành cao nhất mục tiêu năm 2026.

II. KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG QUÝ IV NĂM 2026

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) quý III/2026 ước tăng 8,41% thấp hơn 3,66 điểm phần trăm so với kịch bản, thấp hơn 0,28 điểm phần trăm so với cùng kỳ; cộng dồn 9 tháng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) ước tăng 7,52% thấp hơn 0,79 điểm phần trăm so với cùng kỳ. Trong mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,22%, đóng góp 1,16 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng

9,5%, đóng góp 2,02 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,66% đóng góp 3,99 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,02%, đóng góp 0,35 điểm phần trăm.

Chỉ tiêu tăng trưởng theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 27/6/2026 của Chính phủ giao tỉnh Lạng Sơn năm 2026 là **10,61%,** để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng cả năm thì GRDP quý IV của tỉnh theo chỉ tiêu Chính phủ giao tại Nghị quyết số 312/NQ-CP của Chính phủ ngày 05/10/2026[1] phải đạt mức tăng tối thiểu **18,41%,** trong đó: nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 6,74%, công nghiệp và xây dựng tăng 34,17%, dịch vụ tăng 16,22%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 10,51%, cụ thể:

Đơn vị: %

TT	Khu vực	Quý III	9 tháng đầu năm	Quý IV	Cả năm
1	Tốc độ tăng GRDP	**8,41**	**7,52**	**18,4**	**10,61**
2	Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	5,85	5,22	6,74	5,64
3	Công nghiệp, Xây dựng	11,89	9,50	34,17	17,32
	Công nghiệp	*6,7*	*7,49*	*35,33*	15,33
	Xây dựng	*15,29*	*11,41*	*33,36*	19,04
4	Dịch vụ	8,03	7,66	16,22	9,99
5	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	9,38	8,02	10,51	8,71

Để đạt được kịch bản nêu trên, trong quý IV tổng giá trị sản xuất tăng thêm theo giá so sánh phải đạt khoảng **16.640,8 tỷ đồng,** mục tiêu cả năm đạt khoảng **54.800,8 tỷ đồng**; cụ thể:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Khu vực	Quý III	9 tháng đầu năm	Quý IV	Cả năm
1	GRDP	**13.346,8**	**38.159,9**	**16.640,8**	**54.800,8**
2	Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản	2.945,7	8.333,2	3.230,6	11.563,9
3	Công nghiệp, Xây dựng	2.919,9	8.246,1	4.688,8	12.935
	Công nghiệp	1.101,9	3.949,6	1.949,1	5.898,8
	Xây dựng	1.818	4.296,4	2.739,7	7.036,2
4	Dịch vụ	6.935,8	19.902,9	8.062,6	27.965,7
5	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	545,2	1.677,5	658,6	2.336,2

[1] Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để đạt mục tiêu đề ra, các cấp, các ngành phải tập trung, quyết liệt thực hiện đồng bộ, tháo gỡ các điểm nghẽn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và khai thác hiệu quả các động lực tăng trưởng của từng ngành, từng lĩnh vực, như sau:

1. Các nhiệm vụ, giải pháp chung

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch của tỉnh thực hiện các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị về đột phá phát triển các lĩnh vực then chốt về kinh tế - xã hội. Tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch và đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 03/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ 2026; Kế hoạch số 53-KH/TU, ngày 24/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 18-KL/TW, ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số"; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 gắn với mục tiêu tăng trưởng 2 con số.

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu phấn đấu cho từng ngành, từng lĩnh vực, từng xã, phường theo mục tiêu tăng trưởng đã đề ra. Thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực; chủ động đánh giá tình hình thực hiện kịch bản tăng trưởng GRDP của từng cấp trong báo cáo kinh tế - xã hội hằng tháng để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Ngay sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về thực hiện kịch bản tăng trưởng quý IV năm 2026, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường rà soát toàn bộ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, dự án được giao; tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ, dự án chậm tiến độ; xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết đối với các chỉ tiêu còn thấp, xác định rõ tiến độ, trách nhiệm và thời hạn hoàn thành. Chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị sản xuất, kinh doanh tập trung khắc phục hậu quả mưa bão, để ổn định và thúc đẩy sản xuất. UBND các xã, phường tập trung triển khai các nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu thực hiện kịch bản tăng trưởng được UBND tỉnh giao.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng; kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án và nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công. Chú trọng các dự án hạ tầng giao thông có tính kết nối, các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, khu đô thị, du lịch, năng lượng và các công trình an sinh xã hội. Tăng cường tổ chức kiểm tra thực địa, đôn đốc, giám sát tiến độ, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn trong quá trình triển khai, bảo đảm các dự án được thực hiện đúng tiến độ tạo động lực tăng trưởng kinh tế.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, thu hút các nhà đầu tư. Đẩy mạnh rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính; tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, nâng cao chất lượng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Tăng cường đối thoại, nắm bắt tình hình hoạt động, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Nhiệm vụ, giải pháp từng lĩnh vực cụ thể

2.1. Lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản

a) Mục tiêu: Kế hoạch năm 2026 tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản phấn đấu đạt **5,64%;** để hoàn thành trong quý IV cần đạt mức tăng trưởng là **6,74%.** Để đạt mức tăng trưởng trên thì giá trị sản xuất tăng thêm theo giá so sánh phải đạt **3.230,6 tỷ đồng** để cả năm đạt **11.563,9 tỷ đồng**.

b) Nhiệm vụ, giải pháp tập trung các vấn đề trọng tâm như sau:

(1) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Về trồng trọt: chỉ đạo, hướng dẫn, khuyến cáo nhân dân thực hiện chăm sóc, thu hoạch các loại cây trồng vụ Mùa. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sản xuất vụ Đông Xuân 2026-2027 theo hướng mở rộng diện tích các cây trồng có hợp đồng tiêu thụ, đầu ra ổn định và có hiệu quả kinh tế cao, ưu tiên các giống rau ngắn ngày, ưa lạnh, chất lượng cao phục vụ thị trường dịp cuối năm và Tết Nguyên đán như: rau cải ngồng các loại, khoai tây, ớt,... Chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch ứng phó với các diễn biến bất thường của thời tiết, đặc biệt là rét đậm, rét hại giảm thiểu tối đa thiệt hại. Tiếp tục tập trung sản xuất cây giống, chuẩn bị cho mùa trồng rừng năm 2027.

- Về chăn nuôi: Khuyến khích các doanh nghiệp, trang trại áp dụng công nghệ chăn nuôi khép kín, hiện đại để đạt sản lượng thịt hơi xuất chuồng cao nhất; Thúc đẩy sản xuất thủy sản và mô hình nuôi cá lồng. Duy trì và phát triển ổn định đàn vật nuôi quý hiếm được phép khai thác và sử dụng thương mại (Khỉ). Triển khai và hoàn thành chiến dịch tiêm phòng cho đàn vật nuôi đợt 2. Phát triển, duy trì hiệu quả các mô hình chăn nuôi dê, ngựa bạch để tạo thêm giá trị gia tăng.

- Lâm nghiệp: Triển khai thực hiện trồng rừng và khai thác lâm sản đảm bảo tiến độ theo kế hoạch; rà soát diện tích đủ điều kiện trồng rừng thay thế năm 2026. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn trồng rừng gỗ lớn, thâm canh rừng, chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn; bảo đảm cung ứng đủ cây giống đạt tiêu chuẩn chất lượng.

Thu hút đầu tư thêm các cơ sở chế biến lâm sản gắn với các vùng nguyên liệu; khuyến khích các cơ sở chế biến tận dụng phụ phẩm lâm nghiệp để sản xuất viên nén sinh khối, than sinh học, ván nhân tạo, nâng cao giá trị sử dụng nguyên liệu, giảm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ UBND các xã, phường tổ chức, triển khai Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND. Tập trung rà soát công tác tuyên truyền, tiếp nhận, thẩm định và phê duyệt hồ sơ đăng ký tham gia các chính sách hỗ trợ đầu tư. Kịp thời xem xét, tổng hợp kiến nghị đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách nhằm thúc đẩy thu hút đầu tư hiệu quả vào ngành nông nghiệp.

- Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư và tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp, đặc biệt là nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch năm 2026 đã đề ra.

- Thủy lợi, phòng chống thiên tai: Chủ động phương án phòng, chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai. Bảo đảm an toàn hồ chứa cho mùa mưa bão năm 2026, tích nước phục vụ cho sản xuất vụ Đông Xuân; khẩn trương khắc phục các thiệt hại do cơn bão số 4 gây ra; có phương án cụ thể hỗ trợ khôi phục sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; tăng cường giám sát dịch bệnh sau mưa lũ.

(2) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, hội nghị giao thương nông sản; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất đưa các sản phẩm nông sản và các sản phẩm OCOP vào hệ thống phân phối hiện đại, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị và các nền tảng thương mại điện tử; nghiên cứu các sản phẩm thương mại gắn với sản phẩm OCOP để tạo thêm giá trị gia tăng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thị trường hàng hoá, tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa là vật tư nông nghiệp, nông sản, lâm sản… góp phần phát triển thị trường tiêu thụ hàng hoá nông, lâm sản.

(3) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường triển khai **06 nhiệm vụ** hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu đã được UBND tỉnh phê duyệt, phấn đấu hết năm sẽ triển khai trên **90 mô hình** ứng dụng trong nông nghiệp. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đăng ký thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh về hỗ trợ ứng dụng kết quả nghiên cứu từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

(4) Ngân hàng Nhà nước khu vực 5: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ mở rộng sản xuất, đầu tư chế biến, bảo quản nông sản.

(5) UBND các xã, phường phát triển các vùng sản xuất tập trung đối với các sản phẩm có lợi thế như hồi, quế, rau an toàn, rừng sản xuất, trong đó:

- Các xã Yên Phúc, Điềm He, Tân Đoàn, Khánh Khê, Bình Gia, Hồng Phong, Kiên Mộc, Tràng Định, Quốc Khánh, Công Sơn, Mẫu Sơn tập trung phát

triển chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ đối với cây hồi; hỗ trợ, khuyến khích đầu tư chế biến sâu như tinh dầu hồi, hồi khô xuất khẩu.

- Các phường Đông Kinh, phường Kỳ Lừa tập trung phát triển vùng rau an toàn theo hướng chuyên canh, ứng dụng khoa học kỹ thuật và các quy trình sản xuất tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng. Từng bước mở rộng diện tích sản xuất đạt tiêu chuẩn an toàn; tăng sản xuất trái vụ, mở rộng thị trường; khuyến khích sơ chế, đóng gói tại chỗ nhằm nâng cao giá trị sản phẩm và đáp ứng yêu cầu thị trường.

- Duy trì ổn định và tăng diện tích gieo trồng lúa tại các xã có diện tích gieo trồng lớn như: Thất Khê, Quốc Khánh, Tràng Định, Hoàng Văn Thụ, Tân Tri, Điềm He, Yên Phúc, Lộc Bình, Thống Nhất, Na Dương, Yên Bình, Vân Nham, Thiện Tân, Tân Thành, Chiến Thắng, Tuấn Sơn,…

- Các xã Hữu Lũng, Tuấn Sơn, Tân Thành tập trung nâng cao năng lực sản xuất tại các cơ sở ươm, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật, quản lý chất lượng và sử dụng giống cây bảo đảm tiêu chuẩn nhằm đáp ứng nhu cầu trồng rừng và nâng cao năng suất rừng trồng.

- Các xã khu vực Lộc Bình, Đình Lập, Hữu Lũng (trước sát nhập) tổ chức khai thác gỗ tròn (thông, keo, bạch đàn) hợp lý gắn với phát triển rừng bền vững, đồng thời khuyến khích người dân chuyển dịch cơ cấu sang trồng rừng gỗ lớn nhằm nâng cao giá trị kinh tế.

- Các xã Đoàn Kết, Tân Tiến, Thiện Long có các giải pháp đẩy mạnh chế biến sâu, sản xuất tinh dầu từ cành và lá quế nhằm tận dụng tối đa giá trị của cây quế. Tăng cường kết nối, liên kết chặt chẽ giữa người trồng rừng và doanh nghiệp chế biến.

- Các xã có quy mô nuôi lợn lớn như: Nhất Hòa, Hữu Lũng, Yên Bình, Tuấn Sơn, Thiện Tân, Tân Thành, Nhân Lý triển khai giải pháp tập trung tái đàn có kiểm soát, áp dụng quy trình an toàn sinh học, nâng cao năng suất, chất lượng đàn; khuyến khích phát triển các mô hình liên kết khép kín từ chăn nuôi đến giết mổ, tiêu thụ. Đàn gia cầm (gà tại Yên Bình, Tuấn Sơn, Thiện Tân, Châu Sơn; vịt tại Kỳ Lừa, Khuất Xá) khuyến khích, hỗ trợ người dân mở rộng quy mô nuôi tập trung, tăng cường công tác tiêm phòng, kiểm soát dịch bệnh; phát triển các sản phẩm chế biến từ thịt và trứng nhằm nâng cao giá trị gia tăng.

(6) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Lạng Sơn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khắc phục hậu quả, phòng chống thiên tai từ nguồn vốn hỗ trợ của Ngân sách Trung ương, triển khai thi công, giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao (41 tỷ đối với 06 hồ).

2.2. Lĩnh vực công nghiệp và xây dựng

Kế hoạch năm 2026 tăng trưởng lĩnh vực công nghiệp và xây dựng phấn đấu đạt **17,32**%. Để hoàn thành mục tiêu này, trong quý IV cần đạt mức tăng trưởng là **34,17**%. Để đạt mức tăng trưởng trên thì giá trị sản xuất lĩnh vực công

nghiệp và xây dựng theo giá so sánh phải đạt **4.688,8 tỷ đồng** để cả năm đạt **12.935 tỷ đồng**. Trong đó:

2.2.1. Về công nghiệp

a) Mục tiêu: Kế hoạch năm 2026 tăng trưởng ngành công nghiệp phấn đấu đạt 15,33%. Để hoàn thành mục tiêu này, trong quý IV mức tăng trưởng phải đạt **35,33%.** Để đạt mức tăng trưởng trên thì giá trị sản xuất tăng thêm theo giá so sánh phải đạt **1.949,1 tỷ đồng** để cả năm đạt **5.898,8 tỷ đồng**.

b) Nhiệm vụ và giải pháp tập trung các vấn đề trọng tâm như sau:

(1) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường theo dõi sát sao, có phương án hỗ trợ cụ thể cho từng doanh nghiệp sản xuất công nghiệp có sản lượng giảm, doanh nghiệp chiếm tỷ trọng lớn trong giá trị sản xuất công nghiệp và các sản phẩm công nghiệp chủ lực.

- Theo dõi sát sao, đôn đốc, phối hợp Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam bảo đảm Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV hoạt động đúng công suất ngay sau khi hoàn thành sửa chữa hệ thống FGD.

- Tiếp tục đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển năng lượng như: Theo dõi chặt chẽ các mốc tiến độ dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II (vận hành thử nghiệm từ ngày 25/10/2026 đến ngày 08/11/2026, phấn đấu phát điện thương mại trong tháng 12/2026); Nhà máy Thủy điện Tràng Định 2; Nhà máy Thủy điện Bắc Giang (Vàng Puộc) tập trung xử lý công tác giải phóng mặt bằng khu vực lòng hồ, hoàn thiện hồ sơ môi trường, xây dựng theo dõi riêng từng nhóm để báo cáo UBND tỉnh xem xét. Tiếp tục thu hút đầu tư các dự án theo Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch điện VIII và thúc đẩy triển khai đầu tư thực hiện các dự án điện gió đã được cấp chủ trương đầu tư.

- Đôn đốc triển khai, hoàn thành đối với các dự án hạ tầng lưới điện trong quý IV: Dự án đường dây 110kV Na Dương - Lạng Sơn phấn đấu đóng điện; Dự án xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Đồng Mỏ cơ bản hoàn thành thi công; Dự án đường dây 110kv và trạm biến áp Đình Lập khởi công trong tháng 12/2026. Tích cực theo dõi, chủ động tham mưu UBND tỉnh để phối hợp với Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, Tổng công ty truyền tải điện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thực hiện dự án đường dây 110kV cấp điện Khu công nghiệp VSIP.

- Chỉ đạo nhà đầu tư tập trung thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và các điều kiện để khởi công các Cụm công nghiệp Minh Sơn, Tân Văn, Đồng Mỏ trong quý IV/2026. Tiếp tục bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư thứ cấp thực hiện các thủ tục xây dựng nhà xưởng tại Cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, Cụm công nghiệp Đình Lập; đôn đốc đầu tư Nhà máy chế biến gỗ Vinafor tại Cụm công nghiệp Đình Lập tích cực triển khai thực hiện dự án. Đôn đốc đầu tư các dự án công nghiệp tại các Cụm công nghiệp, sớm tạo năng lực sản xuất mới đối với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng rà soát tổng thể các dự án khai thác, nâng công suất nguồn vật liệu xây dựng phục vụ các công trình, dự án trọng điểm; tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, kịp thời xử lý

vi phạm và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các tổ chức, doanh nghiệp.

(2) Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường tập trung tham mưu, tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp VSIP đôn đốc **05 nhà đầu tư** đã ký thoả thuận giữ chỗ còn lại hoàn thiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

(3) Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan để tham mưu và hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Đồng Bành trong quý IV.

(4) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án ngoài ngân sách có tổng mức đầu tư lớn như các khu, cụm công nghiệp, thủy điện, điện gió *(nhà máy điện gió Văn Lãng 1, Lộc Bình 3, Đình Lập 5, Bình Gia, Đình Lập 1, Đình Lập 1.1...).*

(5) UBND xã Tuấn Sơn, xã Hữu Lũng, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh: Tiếp tục tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của dự án Khu Công nghiệp VSIP Lạng Sơn.

2.2.2. Về xây dựng

a) Mục tiêu: Kế hoạch năm 2026, tăng trưởng ngành xây dựng phấn đấu đạt 19,04%. Để hoàn thành mục tiêu này, trong quý IV mức tăng trưởng phải đạt 33,36%. Để đạt mức tăng trưởng trên thì giá trị sản xuất tăng thêm theo giá so sánh phải đạt **2.739,7 tỷ đồng** để cả năm đạt **7.036,2 tỷ đồng**.

b) Nhiệm vụ và giải pháp tập trung các vấn đề trọng tâm như sau:

(1) Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh điều hành linh hoạt kế hoạch đầu tư công; tổ chức họp hằng tháng với các chủ đầu tư để rà soát tiến độ thực hiện và giải ngân của từng dự án; đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết tâm hoàn thành giải ngân 100% tổng kế hoạch vốn khoảng **4.389,705 tỷ đồng**, trong đó:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành 09 dự án theo kế hoạch, với tổng khối lượng hoàn thành đạt 4.496,406 tỷ đồng *(gồm: Trường phổ thông nội trú TH&THCS Kiên Mộc, xã Kiên Mộc, tỉnh Lạng Sơn; Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Quốc Khánh; Trường phổ thông nội trú TH&THCS Khuất Xá, xã Khuất Xá; Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Mẫu Sơn; Đường tránh ĐT.226 (đoạn qua thị trấn Bình Gia, Văn Mịch) và khu TĐC, DC thị trấn Bình Gia; Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Hệ thống trạm bơm điện Bản Chúc, huyện Văn Lãng, Văn Quan; Dự án xây dựng tuyến đường giao thông kết nối khu công nghiệp Hữu Lũng, ĐT.245 với QL.31 Cảng Mỹ An (tỉnh Bắc Giang); Dự án nút giao đường cao tốc vào khu công nghiệp Hữu Lũng)*. Tập trung triển khai thực hiện giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia được giao năm 2026.

- Đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự án đầu tư ngoài ngân sách; tập trung đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án có nguồn vốn lớn, có tác động lan tỏa, tập trung vào các dự án khu, cụm công nghiệp, điện gió, các dự án đầu tư thứ cấp trong các cụm công nghiệp, trong đó:

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công việc để khởi công các dự án Cụm công nghiệp Minh Sơn, Tân Văn, Đồng Mỏ, khởi động lại trong tháng 11/2026 đối với dự án khách sạn, sân golf Hoàng Đồng.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án có khối lượng lớn triển khai mạnh trong 3 tháng cuối năm (dự kiến hoàn thành sau năm 2026), gồm: Quần thể du lịch cáp treo Mẫu Sơn, Thủy điện Tràng Định 2; Khu đô thị mới Hữu Lũng; Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn; Bến xe hàng hóa xuất nhập khẩu cửa khẩu Tân Thanh; Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn (giai đoạn 1); Dự án Cửa khẩu thông minh khu vực mốc 1119-1120 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị...

Nhóm dự án chuẩn bị đầu tư: gồm các dự án Nhà máy điện gió: Văn Lãng 1, Lộc Bình 3, Bình Gia, Đình Lập 1, Đình Lập 1.1, Đình Lập 5,....

- Theo dõi, tổng hợp, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 116/KH-UBND xử lý dứt điểm đối với **14 dự án** còn lại, tái khởi động dự án để tạo nguồn lực cho phát triển. Giám sát tiến độ triển khai thực tế của **26 dự án** đầu tư ngoài ngân sách đã cấp mới từ đầu năm 2026, kịp thời đôn đốc, tránh tình trạng chậm triển khai sau cấp phép. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện các mốc thời gian đã cam kết đối với Dự án Khách sạn sân golf Hoàng Đồng (nộp hồ sơ đánh giá tác động môi trường (ĐTM), nghiên cứu khả thi chậm nhất ngày 30/10/2026; khởi công hạng mục tái định cư chậm nhất trong tháng 11/2026). Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng tham mưu các nhiệm vụ liên quan đến lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Cảng cạn Tân Thanh, trong tháng 10/2026.

- Chủ động rà soát, tham mưu tạo nguồn thu từ khai thác, xử lý tài sản công (đặc biệt là cơ sở nhà, đất) thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh. Tăng cường phối hợp đẩy nhanh tiến độ thẩm định giá đất cụ thể của các dự án tính thu tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời tạo nguồn thu để chi cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

(2) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Tham mưu đẩy nhanh tiến độ lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, nông thôn, khu công nghiệp và các khu chức năng theo Quy hoạch tỉnh, bảo đảm tính đồng bộ, khả thi. Công khai thông tin quy hoạch để tiếp tục thu hút các nhà đầu tư.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công Đề án phát triển giao thông nông thôn giai đoạn 2026-2030, phấn đấu hết quý IV hoàn thành **47 công trình đường và 25 công trình cầu**; cứng hóa được khoảng 150 km đường thôn, ngõ, xóm. Tập trung xử lý 02 công trình cầu chưa khởi công và 04 công trình đường còn lại, phấn đấu hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2026. Đẩy nhanh tiến độ thẩm định các dự

án sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND phường Đông Kinh tập trung tháo gỡ vướng mắc giải phóng mặt bằng Tòa nhà GP4 thuộc Dự án nhà ở xã hội số 2; hướng dẫn nhà đầu tư Dự án nhà ở xã hội tại phường Đông Kinh hoàn thành thủ tục đảm bảo điều kiện khởi công trong tháng 11/2026. Thực hiện rà soát, bổ sung quỹ đất; theo dõi, phân loại tiến độ từng dự án; phối hợp giải quyết các vấn đề về đất đai, hạ tầng kỹ thuật và nguồn lực, bảo đảm điều kiện triển khai theo kế hoạch.

- Quản lý, phát triển thị trường bất động sản ổn định; theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời tham mưu giải pháp triển khai đầu tư đối với các dự án nhà ở, nhà ở xã hội, khu đô thị góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tăng nguồn thu ngân sách.

- Thực hiện công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng, đơn giá nhân công, ca máy sát thực tế; rà soát, điều chỉnh phương án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng; tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm nguồn cung và kiểm soát chi phí đầu tư; phối hợp khắc phục các điểm sạt lở, hư hỏng giao thông do bão số 4, mưa lũ. Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài chính thực hiện các giải pháp quản lý thị trường, quản lý giá vật liệu xây dựng, nhất là nhóm vật liệu xây dựng phục vụ xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, góp phần ổn định thị trường đối với nhóm hàng hoá này.

(3) Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Khẩn trương tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2045; Quy hoạch chung khu vực cửa khẩu Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Hòa Lạc; xây dựng và triển khai Quy chế quản lý quy hoạch, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch để thu hút các nhà đầu tư.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các nhà đầu tư, yêu cầu xây dựng kế hoạch chi tiết, có mốc thời gian cụ thể để triển khai thực hiện 02 dự án đầu tư ngoài ngân sách thuộc Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh; đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc).

(4) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu, khởi công các dự án: Cầu Cửa Nam; cầu Bến Bắc; cầu - đập dâng Xứ Lạng,... Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thiện, phấn đấu giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được giao đối với các hạng mục còn lại của dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT, các dự án: Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn (hạng mục: Sân vận động trung tâm, Nhà thi đấu đa năng); Đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn; các dự án hạ tầng thực hiện Đề án cửa khẩu thông minh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào kết nối với Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn, các dự án dự kiến phải hoàn thành

trong năm 2026. Đẩy nhanh tiến độ triển khai hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2026 của dự án Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối khu công nghiệp Hữu Lũng, ĐT.245 với QL.31 - Cảng Mỹ An (tỉnh Bắc Giang); triển khai thực hiện dự án Nút giao đường cao tốc vào Khu công nghiệp Hữu Lũng.

(5) Trung tâm phát triển quỹ đất chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và môi trường: Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm (tập trung tháo gỡ vướng mắc về nguồn gốc đất, giá đất cụ thể và phương án tái định cư cho các dự án trọng điểm (*ưu tiên các dự án cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng, cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh, Khu Công nghiệp VSIP, Khu đô thị Green Garden, Khu liên hợp thể thao tỉnh, Khu chế xuất 1, Cầu Lộc Bình số 1 và các dự án trọng điểm khác*).

(5) Công an tỉnh: Tập trung hoàn thiện thủ tục đầu tư, triển khai thi công 07 trường Phổ thông nội trú liên cấp tại các xã Thụy Hùng, Kháng Chiến, Quốc Việt, Hoàng Văn Thụ, Đồng Đăng, Cao Lộc, Ba Sơn; các dự án được trung ương bố trí vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh (các trụ sở công an xã biên giới...).

(6) Sở Công Thương phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng: Tập trung triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực tại các xã: Thiện Tân, Cai Kinh, Văn Quan, Vũ Lễ và phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn[2] sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(7) UBND các xã hoàn thành lập, điều chỉnh các đồ án quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng làm căn cứ triển khai các công trình, dự án. Chủ động phối hợp với các Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, các sở, ngành liên quan chủ đầu tư đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai và hỗ trợ triển khai các dự án, nhất là dự án trọng điểm, quy mô lớn, có sức lan tỏa. Thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng, kịp thời điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế; tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, bàn giao mặt bằng sạch cho nhà đầu tư để triển khai dự án theo kế hoạch; đối với dự án tuyến đường cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng hoàn thành bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư trong tháng 10/2026. Tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn được phân cấp. Tập trung bố trí vốn tăng thu tiền sử dụng đất vào dự án lớn liên kết vùng của xã đảm bảo tập trung không dàn trải có khả năng giải ngân hết năm 2026 góp phần sử dụng hiệu quả vốn tăng thu, góp phần tăng năng lực tăng thêm từ hoạt động xây dựng trong các tháng cuối năm.

3. Lĩnh vực dịch vụ

a) Về mục tiêu: Kế hoạch năm 2026, khu vực dịch vụ phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng 9,99%. Để hoàn thành mục tiêu này, trong quý IV tăng trưởng phải đạt 16,22%. Để đạt mức tăng trưởng trên thì giá trị sản xuất tăng thêm theo giá so sánh phải đạt 8.062,6 tỷ đồng để cả năm đạt 27.965,7 tỷ đồng.

[2] Theo Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 07 khu vực tại các xã: Thiện Tân, Cai Kinh, Văn Quan, Vũ Lễ và phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn

b) Nhiệm vụ và giải pháp tập trung các vấn đề trọng tâm như sau:

(1) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Triển khai các chương trình bình ổn thị trường, cung ứng hàng hoá phục vụ Nhân dân trên địa bàn tỉnh dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán năm 2027. Tổ chức Hội chợ Thương mại, Du lịch quốc tế Việt - Trung (Lạng Sơn 2026); Chương trình nâng cao kỹ năng, ứng dụng thương mại điện tử xuyên biên giới; Diễn đàn Logistics với chủ đề: "Logistics vùng biên: Xung lực mới cho thương mại xuất nhập khẩu khu vực" năm 2026. Phát triển mạnh thương mại điện tử, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đưa các sản phẩm OCOP tham gia các nền tảng thương mại điện tử, mở rộng thị trường. Phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2026 đạt trên **48.338 tỷ đồng**, tăng khoảng 17% so với cùng kỳ.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các đối tượng vi phạm trong kinh doanh hàng hoá dịch vụ, góp phần kích cầu tiêu thụ hàng hoá sản xuất trong nước, tạo môi trường kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh, tăng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu tiêu dùng trên địa bàn.

(2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường

- Duy trì tổ chức các hoạt động tại không gian văn hóa đường Hùng Vương. Tổ chức các Lễ hội và sự kiện: Lễ hội Du lịch mùa Vàng Bắc Sơn, phấn đấu 25.000 lượt khách, khoảng 15 tỷ đồng doanh thu; Ngày hội Văn hóa các dân tộc tỉnh Lạng Sơn trong tháng 11/2026, phấn đấu đạt khoảng 50 nghìn lượt khách, khoảng 35 tỷ đồng doanh thu. Lễ hội Du lịch mùa hạ Đồng Lâm, phấn đấu thu hút từ 45 nghìn lượt khách du lịch, thu từ khách du lịch 27 tỷ đồng. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch; tăng cường xúc tiến, quảng bá trên các nền tảng số, truyền thông và các kênh truyền hình quốc gia; phát triển bộ nhận diện thương hiệu, sản phẩm lưu niệm và quà tặng du lịch đặc trưng của tỉnh.

- Triển khai thực hiện các nội dung Đề án điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030; Đề án phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn và Hữu Liên giai đoạn 2026-2027; phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, sinh thái, văn hóa, lịch sử, tâm linh, biên giới; khai thác hiệu quả các danh hiệu du lịch quốc tế; tăng cường hợp tác với Quảng Tây (Trung Quốc), liên kết với các tỉnh, thành phố và doanh nghiệp lữ hành.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm du lịch gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, giai đoạn 2025 - 2030. Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp để thu hút khách du lịch gắn với phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn.

- UBND các xã Hữu Liên, Bắc Sơn, Bình Gia, Đồng Đăng, Lộc Bình và các

phường (Đông Kinh, Tam Thanh, Vĩnh Trại) tiếp tục tập trung khai thác hiệu quả các điểm du lịch, các làng du lịch đã được công nhận các giải thưởng quốc tế để thu hút khách du lịch.

(3) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường triển khai các nhiệm vụ phát triển lĩnh vực vận tải kho bãi. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu và lưu thông hàng hóa qua địa bàn. Tăng cường kết nối vận tải với hoạt động thương mại, du lịch và sản xuất công nghiệp nhằm mở rộng nhu cầu vận chuyển hàng hóa và hành khách. Khuyến khích phát triển giao thông xanh thông qua hỗ trợ vận tải công cộng, thu hút đầu tư hạ tầng trạm sạc và thúc đẩy sử dụng phương tiện thân thiện môi trường. Phấn đấu quý IV: Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 371,3 Triệu Tấn.Km; Khối lượng hành khách luân chuyển đạt trên 266,6 triệu hành khách.Km; tổng doanh thu vận tải đạt 779,3 tỷ đồng.

(4) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường triển khai các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

- Triển khai 06 sản phẩm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã được UBND tỉnh thống nhất; cụ thể hóa tiến độ, nguồn lực, sản phẩm đầu ra và phương án lượng hóa giá trị, bảo đảm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/12/2026.

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông rà soát 07 thôn, bản còn lõm sóng, xác định từng địa bàn, nguyên nhân và phương án xử lý; tập trung nguồn lực để đạt mục tiêu xóa 100% thôn, bản lõm sóng băng rộng di động trước 30/11/2026.

(5) Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn chủ trì thực hiện chức năng quản lý nhà nước, điều hành hoạt động tại các cửa khẩu thuộc phạm vi được giao quản lý; phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các lực lượng chức năng giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án đầu tư và hoạt động xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu. Chủ trì triển khai, phối hợp thực hiện Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành hoạt động tại cửa khẩu, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư phát triển hệ thống kho bãi, bến bãi, trung tâm logistics và các công trình hạ tầng, dịch vụ phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu thuộc phạm vi quản lý để tạo động lực phát triển kinh tế cửa khẩu.

(6) Sở Tài chính; Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan Khu vực VI, theo chức năng, nhiệm vụ

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý thu, chống thất thu, thu hồi nợ thuế, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định. Khẩn trương xác định giá đất cụ thể đối với các dự án tồn đọng và các dự án mới được giao đất; tháo gỡ khó khăn trong công tác xác định giá đất và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nhằm khai thác hiệu quả nguồn thu từ đất.

Rà soát quỹ đất, công trình, tài sản công không còn nhu cầu sử dụng để tham mưu phương án xử lý, đưa vào kế hoạch đấu giá, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Đồng thời, nâng cao hiệu quả quản lý thu đối với các khoản thu khác, bảo đảm khai thác đầy đủ, kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước. Phấn đấu thu nội địa đến hết năm 2026 ở mức cao nhất. Hoàn thành rà soát, phân loại và xử lý đối với 100% các khoản nợ thuế trọng điểm, nhiệm vụ cụ thể thực hiện đối với từng doanh nghiệp.

Chủ động theo dõi tác động của các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và diễn biến hoạt động sản xuất, kinh doanh đến nguồn thu ngân sách; kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp điều hành phù hợp, bảo đảm cân đối ngân sách địa phương.

- Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo dự toán; ưu tiên nguồn lực cho tăng trưởng kinh tế, các công trình, dự án trọng điểm, chương trình mục tiêu quốc gia, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách, bảo đảm vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa cần thiết, tiết kiệm chi thường xuyên, hạn chế hội nghị, lễ kỷ niệm, công tác nước ngoài và mua sắm tài sản; đẩy nhanh phân bổ, giải ngân kinh phí, tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm chi đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

(7) Chi cục Hải quan khu vực VI chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Tăng cường quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu, kho bãi; kiểm tra, giám sát chặt chẽ hàng quá cảnh, chuyển cửa khẩu và hàng hóa ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân. Rà soát, xử lý đúng đối tượng miễn, không chịu thuế; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa và phòng, chống gian lận trong hoàn thuế. Theo dõi sát hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh; tăng cường kiểm tra quy trình nghiệp vụ, nhất là xác định trị giá, phân loại và áp mã hàng hóa theo quy định.

(8) Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5 chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Tiếp tục nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và quản lý hoạt động của các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn; phát huy vai trò quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và ngân hàng, góp phần hỗ trợ sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng bảo đảm nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên và động lực tăng trưởng của tỉnh; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, ổn định lãi suất và giảm chi phí vay; đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển dịch vụ ngân hàng số và bảo đảm an toàn, bảo mật trong thanh toán điện tử.

(9) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan: Tập trung phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, đồng bộ; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ. Triển khai hiệu quả các sàn giao dịch việc làm trực tuyến, ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh kết nối cung - cầu, tư vấn nghề nghiệp và tổ chức các phiên giao dịch việc làm trực tiếp, trực tuyến, lưu động tại xã, phường, đáp

ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và việc làm của người lao động. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ tạo việc làm, ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân tộc thiểu số, thanh niên, lao động nông thôn và lao động chuyển dịch từ nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

(10) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan: Tổ chức triển khai đồng bộ nhiệm vụ năm học 2026-2027; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá và nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ tổ chức dạy học, sinh hoạt cho học sinh tại 4 trường liên cấp đã khánh thành.

(11) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan

- Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 6/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, phấn đấu 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc.

- Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý hồ sơ y tế; triển khai hồ sơ bệnh án điện tử; tích hợp, liên thông các dữ liệu khám chữa bệnh của người dân trên nền tảng ứng dụng VNeID; tiếp tục triển khai Đề án "Khám, chữa bệnh từ xa" tại các bệnh viện tuyến tỉnh và trung tâm y tế khu vực. Duy trì 100% xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; toàn tỉnh đạt 12,8 bác sỹ và 34,7 giường bệnh trên 1 vạn dân, tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,2%, tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khoẻ điện tử đạt trên 96%.

(Chi tiết các chỉ tiêu thực hiện tăng trưởng quý IV tại Phụ lục 1, 2, 3 ,4, 5 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ công tác chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026 tỉnh Lạng Sơn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 08/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh. Định kỳ hằng tháng báo cáo UBND tỉnh để tổ chức họp thường kỳ với các cơ quan, đơn vị, địa phương để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã triển khai thực hiện 68 nhiệm vụ cụ thể trong quý IV năm 2026 **tại Phụ lục 6 kèm theo;** đảm bảo kết quả thực hiện theo từng tháng (tháng 10, 11, 12).

- UBND các xã, phường tập trung triển khai các nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu thực hiện trong quý IV được giao tại **Phụ lục 7, 8 kèm theo.**

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh khẩn trương rà soát, cập nhật và hoàn thiện kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị theo ngành, lĩnh vực được phân công; xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp nhằm bù đắp phần tăng trưởng còn thiếu so với kịch bản ban đầu **(hoàn thành trước ngày 18/10/2026)**. Chịu

trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh về kết quả thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng của ngành, lĩnh vực quản lý; đồng thời chủ động huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2026.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, trực tiếp theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện kịch bản tăng trưởng quý IV theo lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Định kỳ hằng tháng tổ chức đánh giá, phân tích tình hình thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê định kỳ đối với báo cáo thống kê vốn đầu tư thực hiện; danh mục các dự án/công trình thực hiện thuộc nguồn vốn đầu tư công do địa phương quản lý, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu tăng trưởng gửi Thống kê tỉnh **trước ngày 15 hằng tháng** để tổng hợp số liệu tháng, đồng thời gửi Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện cung cấp số liệu (quý IV và năm) cho Thống kê tỉnh để tổng hợp, báo cáo Cục Thống kê tính toán tốc độ tăng trưởng của tỉnh; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung và số liệu báo cáo (thời gian cung cấp thông tin, số liệu thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh khi có văn bản của Bộ Tài chính).

3. Thống kê tỉnh

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường của tỉnh trong công tác tổng hợp, thống nhất thông tin, số liệu, trước khi báo cáo Cục Thống kê; bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, kịp thời, làm cơ sở để Cục Thống kê tính toán, công bố tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Lạng Sơn năm 2026 theo đúng quy định tại Nghị định số 13/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ.

- Trên cơ sở tổng hợp, phân tích thông tin, báo cáo của các cơ quan, định kỳ **chậm nhất ngày 18 hằng tháng** có báo cáo gửi Tổ trưởng Tổ công tác, đồng gửi Sở Tài chính để xây dựng báo cáo phục vụ họp Tổ công tác, UBND tỉnh.

4. Sở Tài chính

Định kỳ chậm nhất **ngày 21 hằng tháng** tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế phục vụ họp Tổ công tác; tham mưu Báo cáo của UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh **trước ngày 30 hằng tháng.**

5. Văn phòng UBND tỉnh: chủ trì tham mưu tổ chức họp Tổ công tác hằng tháng hoặc đột xuất theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo kịch bản tăng trưởng điều chỉnh. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; kịp thời kiến nghị với UBND

tỉnh các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện, nhất là đối với các nhiệm vụ trọng tâm như giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án, công trình quy mô lớn, trọng điểm trong năm 2026.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận trong nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong triển khai kịch bản tăng trưởng kinh tế quý IV năm 2026.

Quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề mới cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động đề xuất gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài chính;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PCVP UBND tỉnh,
- Lưu: VT, TH (NNK).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học